TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2019/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 15 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 56/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* Bà Trần Thị C - Sinh năm: 1970

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

* Ông Nguyễn Văn S - Sinh năm: 1971

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và được Ủy ban nhân dân xã B, huyện C (nay là phường B, thành phố C) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 01/99, ngày 02/6/1999 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Qúa trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng, yêu thương, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, sống với nhau không có hạnh phúc. Hiện nay, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, khả năng hàn gắn không còn nên bà C và ông S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu của bà S và ông S thuận tình ly hôn là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S có 03 con chung là các cháu: Nguyễn Văn N – sinh năm 1998, Nguyễn Văn T- sinh ngày 12/8/2003, Nguyễn Thị R - sinh ngày 30/4/2008. Cháu Nguyễn Nguyễn Văn N đã đủ 18 tuổi, bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S thỏa thuận: Ông Nguyễn Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị R, bà Trần Thị C không cấp dưỡng nuôi con .Thỏa thuận trên của bà C và ông S là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức của xã hội nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung: Bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và tài sản chung, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cháu Nguyễn Văn N đã đủ 18 tuổi, bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Ông Nguyễn Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Nguyễn Văn T- sinh ngày 12/8/2003, Nguyễn Thị R - sinh ngày 30/4/2008. Bà Trần Thị C không cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Bà Trần Thị C có quyền thăm nom con; không ai được cản trở quyền này.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000389 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; như vậy, bà Trần Thị C và ông Nguyễn Văn S đã nộp đủ tiền lệ phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP C;
- Chi cục THADS TP C;
- UBND phường B, C;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

Bùi Thị Luẩn